

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Ủy ban nhân dân cấp xã**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1606/TTr-SLĐTBXH ngày 14 tháng 6 năm 2022.

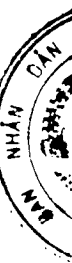
**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành và bãi bỏ trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội/Ủy ban nhân dân cấp huyện/Ủy ban nhân dân cấp xã. Cụ thể:

- Danh mục 03 TTHC mới ban hành và 01 TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Danh mục 03 TTHC mới ban hành và 02 TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Danh mục 01 TTHC mới ban hành và 01 TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã.



(Danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

**Điều 2.** Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm: cập TTHC vào Hệ thống thông tin TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính liên quan.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm:

a) Thực hiện giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền và niêm yết, công khai các TTHC đã được ban hành kèm theo Quyết định số 445/QĐ-LĐTĐ ngày 30/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị;

b) Hoàn thành việc cấu hình TTHC liên quan đến phần việc của mình trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung của tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm phổ biến và sao gửi Quyết định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ TTHC số 108 tại mục XI. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 24/12//2018 của Chủ tịch UBND tỉnh; bãi bỏ TTHC số 23, 24 tại mục V. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh và bãi bỏ TTHC số 02 tại mục IV. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Lưu: VT, KSTT.



**Nguyễn Thanh Bình**



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG TỆ  
NẠN XÃ HỘI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI/  
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN/ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**  
*(Ban hành theo Quyết định số 1603/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)*

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

<b>T T</b>	<b>Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)</b>	<b>Thời gian giải quyết</b>	<b>Phí, lệ phí (nếu có)</b>	<b>Địa điểm và Cách thức thực hiện</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
<b>I THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – TB&amp;XH</b>						
<b>1</b>	Cấp giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010935)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 01 Lê Lai, thành phố Huế). Hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.	Cơ quan trực tiếp thực hiện và quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
<b>2</b>	Cấp lại giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010936)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không			
<b>3</b>	Dừng hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010937)	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không			
<b>II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP HUYỆN</b>						
<b>1</b>	Công bố tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình,	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	Không	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu	- Luật Phòng, chống ma túy số	- Người có thẩm quyền quyết định:

T T	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời gian giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm và Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
	cộng đồng (1.010938)	hồ sơ hợp lệ		chính công ích tại	73/2021/QH14;	Chủ tịch Ủy
2	Công bố lại tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (1.010939)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không	Trung tâm hành chính cấp huyện Hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh	- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.	ban nhân dân cấp huyện. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Lao động - TBXH.
3	Công bố cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (1.010940)	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Không			
<b>III THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ</b>						
1	Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện (1.010941)	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (tại UBND cấp xã nơi cư trú)	Không	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã Hoặc nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ quốc gia, Cổng dịch vụ công tỉnh	- Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14; - Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.	Cơ quan trực tiếp thực hiện và quyết định: Ủy ban nhân dân cấp xã.

**\* Ghi chú:**

- Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 470/QĐ-LĐTBXH ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc công bố các thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội.

- 03 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện được thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông từ Phòng Lao động – Thương binh xã hội lên UBND cấp huyện.

**II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BAI BỎ**

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Tên VBQPPL quy định TTHC	Ghi chú
<b>I</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>		
<b>1</b>	Nghiệm thu của học viên tại trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội (1.000523)	Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ TTHC số 108, mục XI. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội, phần I. Danh mục thủ tục hành chính của phụ lục kèm theo Quyết định số 2995/QĐ-UBND ngày 24/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội
<b>II</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>		
<b>1</b>	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiệm	Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ TTHC số 23 ở mục V. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội tại phần I. Danh mục thủ tục hành chính của phụ lục kèm theo Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
<b>2</b>	Miễn chấp hành quyết định áp dụng	Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của	Bãi bỏ TTHC số 24 ở mục V. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội tại phần I. Danh mục thủ tục hành chính của phụ lục kèm

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Tên VBQPPL quy định TTHC	Ghi chú
	biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện	Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	theo Quyết định số 2375/QĐ-UBND ngày 25/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
<b>III</b>	<b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>		
<b>1</b>	Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại cộng đồng	Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp	Bãi bỏ TTHC số 02 mục IV. Lĩnh vực Phòng, chống tệ nạn xã hội phần I. Danh mục thủ tục hành chính kèm theo Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 09/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hoá lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế